

Số: /QĐ-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Ban hành Quy định về quản lý sáng kiến cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc kiện toàn Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 55/TTr-SKHCCN ngày 05 tháng 9 năm 2024 về việc ban hành Quy định của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa

*học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ; ý kiến của Sở Tư pháp tại Công văn số 4007/STP-NV1 ngày 20 tháng 9 năm 2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 3837/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quy định của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đánh giá ảnh hưởng của sáng kiến trong phạm vi cấp tỉnh và cấp toàn quốc.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các thành viên Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Ban TĐKT Trung ương (b/c);
- TTr TU; TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- HĐTĐKT, HĐSK các đơn vị, địa phương;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VX3

**Nguyễn Văn Thọ**

## QUY ĐỊNH

### Của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức, hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (gọi tắt là Hội đồng); trình tự đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với tất cả các thành viên Hội đồng liên quan đến việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ áp dụng trong công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

### Điều 3. Về công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ

1. Việc xét, công nhận sáng kiến thực hiện theo Quyết định số 39/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành Quy định về quản lý sáng kiến cơ sở trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Việc công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, công nhận theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP

ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

3. Văn bản xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo Mẫu số 11 của Phụ lục I kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG**

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng**

1. Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập.
2. Hội đồng có nhiệm vụ giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định.
3. Hội đồng gồm có thành phần thường trực và thành phần chuyên ngành.
4. Thành phần thường trực cơ cấu gồm: Chủ tịch Hội đồng, Phó chủ tịch thường trực Hội đồng, các Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký Hội đồng.
5. Thành phần chuyên ngành bao gồm các thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ và các thành viên khác; được mời tham gia Ủy viên Hội đồng, cụ thể như sau:
  - a) Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (liên quan đến công tác giáo trình, bài giảng, phương pháp dạy – học, công tác quản lý chuyên môn về dạy – học): do Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo mời để đánh giá ở phạm vi trong tỉnh;
  - b) Lĩnh vực Y tế (liên quan đến chuyên môn khám chữa bệnh, dược học): do Phó Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Y tế mời để đánh giá ở phạm vi trong tỉnh;
  - c) Các lĩnh vực còn lại do Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ mời để đánh giá phạm vi trong tỉnh.
  - d) Đối với phạm vi trong toàn quốc: Thành phần chuyên ngành do Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ mời.
6. Thư ký Hội đồng gồm 01 Ủy viên Thư ký Hội đồng và 01 Thư ký hành chính (theo lĩnh vực sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được xét).
7. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, được sử dụng con dấu của Ủy ban

nhân dân tỉnh và con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ trong quá trình hoạt động.

#### **Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội đồng.

2. Chủ trì giải quyết các kiến nghị, phản ánh liên quan đến hoạt động của Hội đồng; các khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo thẩm quyền. Trường hợp phát sinh những vấn đề vượt quá quyền hạn giải quyết của Hội đồng thì phải kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

#### **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng**

1. Chịu trách nhiệm điều hành các cuộc họp và giải quyết các công việc của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

2. Thay mặt Chủ tịch Hội đồng, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh và toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

3. Được sử dụng bộ máy và con dấu của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ được giao; mời thành phần chuyên ngành, chủ trì tổ chức và ký biên bản các cuộc họp đánh giá của Hội đồng theo lĩnh vực phân công tại điểm c và điểm d khoản 5 Điều 4 của Quy định này.

4. Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 7 Quy định này.

#### **Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của các Phó Chủ tịch Hội đồng, các Ủy viên Hội đồng, Thư ký Hội đồng**

1. Các Phó Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về triển khai các hoạt động của Hội đồng theo nhiệm vụ được giao, được sử dụng bộ máy và con dấu của cơ quan để thực hiện nhiệm vụ; mời thành phần chuyên ngành, chủ trì tổ chức và ký biên bản các cuộc họp đánh giá của Hội đồng theo lĩnh vực phân công tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 4 của Quy định này.

2. Thư ký hành chính có nhiệm vụ chuẩn bị và gửi tài liệu, chương trình làm việc cho các kỳ họp của Hội đồng.

3. Ủy viên thư ký Hội đồng có nhiệm vụ lập biên bản các cuộc họp của Hội đồng và tổng hợp báo cáo.

4. Tổ chức tiếp nhận hồ sơ theo lĩnh vực và thời gian quy định; tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng.

5. Quản lý các hồ sơ, tài liệu được cung cấp theo quy định bảo mật của nhà nước, nộp lại toàn bộ hồ sơ, tài liệu của cuộc họp cho Ủy viên Thư ký Hội đồng sau khi kết thúc cuộc họp.

### **Điều 8. Nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng**

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực Hội đồng có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp quản lý và hướng dẫn công tác đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

### **Điều 9. Chế độ làm việc và nguyên tắc hoạt động**

1. Các kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham gia. Trong trường hợp Sở Khoa học và Công nghệ và Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh vắng mặt thì phải cử đại diện tham dự và có ý kiến.

2. Trường hợp thành viên của Hội đồng có sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được xem xét, thì thành viên đó không được đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu cho sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ của mình.

3. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, áp dụng nguyên tắc biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín với ít nhất 2/3 ý kiến đồng ý của các thành viên Hội đồng.

## **Chương III**

### **TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ, CÔNG NHẬN HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG**

#### **Điều 10. Trình tự đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng**

1. Hội đồng tiếp nhận, tổng hợp, phân loại sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo lĩnh vực và thời gian quy định (trước ngày 15/12 hàng năm; trước ngày 30/4 hàng năm đối với ngành giáo dục và đào tạo).

2. Người có thẩm quyền quy định tại khoản 5 Điều 4 Quy định này mời thành phần chuyên ngành tham gia đánh giá hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

3. Thư ký hành chính gửi tài liệu để các thành viên Hội đồng xem xét, nghiên cứu trước khi họp.

4. Hội đồng họp xem xét, đánh giá các sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ theo quy định tại khoản 8 Điều 30 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng quy định.

5. Ủy viên Thư ký Hội đồng tổng hợp kết quả bỏ phiếu, chấm điểm, lập biên bản cuộc họp.

6. Căn cứ kết quả họp và hồ sơ hoàn thiện, Hội đồng (thông qua cơ quan thường trực Hội đồng) trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định.

### **Điều 11. Một số trường hợp được đặc cách xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng**

1. Các giải pháp đạt giải thưởng từ giải khuyến khích đến giải nhất trong các Hội thi sáng tạo kỹ thuật, Hội thi sáng chế trong nước, quốc tế được Hội đồng xem xét, công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng ở cấp tương đương. Trường hợp giải pháp đạt giải thưởng quốc tế thì được xem xét, công nhận sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc.

2. Các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này phải thông qua Hội đồng xem xét.

## **Chương IV KINH PHÍ, TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 12. Kinh phí**

Kinh phí chi cho Hội đồng sáng kiến tỉnh thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 107/2019/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nội dung, mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và các quy định hiện hành.

### **Điều 13. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về việc tổ chức đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy định này.

2. Các thành viên Hội đồng tổ chức, triển khai thực hiện Quy định này theo trách nhiệm và quyền hạn được giao.

3. Quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc, các sở, ban, ngành, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ – cơ quan thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, sửa đổi kịp thời./.